

NGÂN HÀNG VIỆT NAM THỊNH  
VƯỢNG (VPBANK)

\*\*\*

89 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội  
Số ĐKDN: 0100233583  
Đăng ký lần đầu ngày 08/09/1993  
Đăng ký thay đổi 41 ngày 27/11/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----\*\*\*-----

Hà nội, ngày 26 tháng 04 năm 2019

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VPBANK NĂM 2019

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-VPBank

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2019 ngày 26/04/2019

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông VPBank phiên họp thường niên ngày 26/04/2019, với sự hiện diện của các cổ đông và người được ủy quyền đại diện cho 82,7% số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng, đã biểu quyết thông qua các nghị quyết dưới đây với mức tán thành trên 94% số phiếu hiện diện tại Đại hội:

1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của VPBank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam.
2. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau (Phụ lục 01):

#### Kết quả hoạt động kinh doanh 2018

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018 (tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2018 (tỷ đồng)	% so với kế hoạch 2018	% tăng trưởng với 2017
1	Tổng tài sản	323.291	359.477	90%	16.4%
2	Huy động khách hàng và Phát hành giấy tờ có giá	219.509	241.675	91%	9.9%
3	Dư nợ cấp tín dụng	230.790	243.320	95%	17.3%
	Trong đó: Cho vay	221.962	229.148	97%	21.5%

	khách hàng				
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,4%	<3%		
5	Lợi nhuận trước thuế	9.198	10.800	85%	13.1%

Một số mục tiêu kinh doanh chính năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng, %)	Kế hoạch 2019	% tăng trưởng
1	Tổng Tài sản	373.649	16%
2	Huy động và phát hành giấy tờ có giá	252.435	15%
3	Dư nợ cấp tín dụng	265.408	15%
4	Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng riêng lẻ	< 3%	(không áp dụng)
5	Lợi nhuận trước thuế	9.500	Tăng 3% so với năm 2018 (nếu loại trừ đi khoản thu nhập bất thường từ phí bảo hiểm trong năm 2018 thì tăng 14%)

3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị VPbank (Phụ lục 02)
4. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát VPBank (Phụ lục 03).
5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 (Phụ lục 04):

Căn cứ báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Ngân hàng đã kiểm toán, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của VPBank (*)</b>	<b>7.355.568</b>
<b>2</b>	<b>Tổng trích lập các quỹ</b>	<b>3.924.391</b>
2.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (bắt buộc) (*)	367.779
	<i>Trong đó</i>	
2.1.1	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPBank</i>	<i>202.997</i>
2.1.2	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB FC (Fe Credit)</i>	<i>164.717</i>
2.1.3	<i>Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của VPB AMC</i>	<i>65</i>
2.2	Quỹ dự phòng tài chính (bắt buộc) (*)	735.428
	<i>Trong đó</i>	
2.2.1	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPBank</i>	<i>405.994</i>
2.2.2	<i>Quỹ Dự phòng tài chính của VPB FC (Fe Credit)</i>	<i>329.434</i>
2.3	Trích Quỹ Đầu tư phát triển của VPB và VPB FC	2.821.184
3=1-2	<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 sau khi trích quỹ</b>	<b>3.431.177</b>

(\*) Ghi chú: Số liệu theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán



*Quỹ đầu tư phát triển của VPB FC sau khi được trích sẽ được điều chuyển lại Quỹ đầu tư phát triển của VPBank*

Thông nhất giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ năm 2018 của VPBank và các công ty con nêu trên phù hợp với các quy định của pháp luật và của Ngân hàng nhà nước.

Thông qua việc giữ lại khoản lợi nhuận chưa phân phối dưới hình thức lợi nhuận không chia và cũng không thực hiện chia các quỹ đầu tư phát triển; quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ...nhằm giữ lại nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

**6. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên VPBank năm 2019 (Phụ lục 05):**

Căn cứ chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động đã được thực hiện năm 2018, với mục đích giữ chân nhân tài, ghi nhận đóng góp của các cấp cán bộ/nhân viên có đóng góp lớn đối với Ngân hàng, Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu với giá ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên năm 2019 như sau:

**Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán ưu đãi cho cán bộ nhân viên:** 31.000.000 cổ phần

**Mục đích thực hiện chương trình:** thực hiện chính sách ưu đãi nhằm giữ chân nhân tài/các cán bộ nhân viên có đóng góp lớn đối với sự phát triển và tạo ra lợi nhuận cho Ngân hàng.

**Giá bán cổ phiếu dành cho cán bộ nhân viên theo chương trình:** 10.000 VNĐ/cổ phiếu

**Các điều kiện hạn chế chuyển nhượng:** Các cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi, với điều kiện hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp cán bộ nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động với Ngân hàng trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, sẽ buộc phải bán lại cho VPBank số cổ phần đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng, với mức giá bán lại bằng mức giá mua ưu đãi ban đầu.

**Thời gian dự kiến thực hiện:** Dự kiến Quý 2/2019 hoặc tùy thuộc vào việc thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.

**Phương thức thực hiện:** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai theo một trong hai phương án sau:

1. Sử dụng nguồn cổ phiếu quỹ hiện có của VPBank để bán cho Cán bộ nhân viên. Phương án bán cổ phiếu quỹ cho cán bộ nhân viên với các điều kiện như trên sẽ được triển khai phù hợp với quy định của pháp luật và trình các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt.
2. Phát hành cổ phiếu mới và bán ưu đãi cho cán bộ nhân viên với các điều kiện bán như trên. Theo cách thức này, Vốn điều lệ của Ngân hàng dự kiến sẽ tăng lên tương ứng là 310 tỷ đồng (theo số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành như trên).



Đề thuận tiện cho Hội đồng quản trị VPBank trong việc triển khai Nghị quyết này phù hợp với các quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông thông qua hai phương án riêng biệt như dưới đây. Hội đồng quản trị VPBank có nghĩa vụ đảm bảo chỉ thực hiện 1 trong 2 phương thức, phù hợp với Kế hoạch phát hành cổ phiếu ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên 2019 như trên.

#### **I. Phương án bán cổ phiếu quỹ:**

- ✓ Tổng số cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch bán: 73.219.600
- ✓ Các đợt mua lại cổ phiếu quỹ gần nhất: 9/7/2018
- ✓ Nguồn vốn đã dùng để mua cổ phiếu quỹ (chưa gồm phí chuyển nhượng) bao gồm:
  - Nguồn thặng dư vốn cổ phần: 1.287.493.637.440 đồng
  - Quỹ đầu tư phát triển: 1.201.738.736.848 đồng
- ✓ Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký bán cổ phiếu quỹ: 31.000.000 cổ phiếu
- ✓ Phương thức xác định giá bán: Là mức giá ưu đãi, dành cho cán bộ nhân viên của Ngân hàng, theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động với mức Giá bán dự kiến: 10.000đ/cổ phiếu.
- ✓ Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Các cán bộ nhân viên được mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi, với điều kiện hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt bán. Các quyền lợi phát sinh từ số cổ phần được mua (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng. Trường hợp cán bộ nhân viên chấm dứt hợp đồng lao động với Ngân hàng trước thời hạn hạn chế chuyển nhượng, sẽ buộc phải bán lại cho VPBank số cổ phần đang bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng, với mức giá bán lại bằng mức giá mua ưu đãi ban đầu.
- ✓ Phương thức giao dịch: Giao dịch thỏa thuận theo hợp đồng mua bán cổ phần giữa VPBank và các Cán bộ nhân viên trong Danh sách được mua.
- ✓ Phương thức chuyển quyền sở hữu: Thực hiện ngoài sàn thông qua hệ thống chuyển quyền sở hữu của TTLKCK Việt Nam theo quyết định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- ✓ Thời gian thực hiện: Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- ✓ Các nội dung thống nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
  - ĐHĐCĐ xác nhận việc thống nhất thông qua việc chuyển đổi cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu phổ thông và Ngân hàng mua lại thành cổ phiếu quỹ như hiện nay (đây là nội dung bổ sung khi thực hiện các quy trình có liên quan - nếu cần)
  - Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/hoàn thiện các nội dung vấn đề liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung/tài liệu: Phương án bán cổ phiếu quỹ, số cổ phiếu quỹ thực bán theo nhu cầu mua của cán bộ nhân viên, tối đa không vượt quá số lượng dự kiến 31.000.000 cổ phiếu, thời điểm thực hiện, lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần); Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về việc bán, chuyển quyền, lưu ký và niêm yết bổ sung.... và quyết định các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu tại các quy định này với các cơ quan quản lý theo quy định.



- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi; quyết định như các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu quỹ được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
- Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây.

## **II. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên trong Ngân hàng**

- ✓ Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- ✓ Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- ✓ Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.529.967.966
- ✓ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.456.748.366
- ✓ Số lượng cổ phiếu quỹ: 73.219.600
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 31.000.000
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng / cổ phiếu
- ✓ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 310.000.000.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/số cổ phiếu đang lưu hành): 1,262%
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- ✓ Thời gian thực hiện dự kiến: sau khi được UBCKNN, NHNNVN thông qua, dự kiến trong năm 2019.
- ✓ Đối tượng được mua cổ phiếu: Cán bộ nhân viên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt.
- ✓ Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBNV Công ty với giá không thấp hơn 10.000



đồng / cổ phiếu hoặc quyết định hủy số lượng phát hành dư này, chỉ ghi nhận số lượng đăng ký mua thực tế

- ✓ **Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:** 25.609.679.660.000 VNĐ
- ✓ **Số cổ phần người nước ngoài được mua trong đợt phát hành:** Theo danh sách cán bộ nhân viên là người nước ngoài do Hội đồng quản trị xác định.
- ✓ Đợt phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động gần nhất: 9/2018.
- ✓ **Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:** Tổng số tiền thu được sau khi phát hành cho cán bộ nhân viên Công ty theo chương trình lựa chọn dự kiến là 310.000.000.000 đồng được sử dụng để bổ sung vốn cho các hoạt động cho vay của Ngân hàng.
- ✓ **Các nội dung thống nhất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**
  - Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/hoàn thiện các nội dung vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu với giá ưu đãi cho cán bộ nhân viên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung/tài liệu: Phương án bán phát hành, số cổ phiếu thực bán theo nhu cầu mua của cán bộ nhân viên, tối đa không vượt quá số lượng dự kiến 31.000.000 cổ phiếu, thời điểm thực hiện, lựa chọn công ty Chứng khoán làm đại lý thực hiện giao dịch (nếu cần); Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về việc bán, chuyển quyền, lưu ký và niêm yết bổ sung... và quyết định các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu tại các quy định này với các cơ quan quản lý theo quy định.
  - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu với giá ưu đãi; quyết định các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
  - Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây

**7. Thống nhất điều chỉnh các điều kiện hạn chế chuyển nhượng của các cổ phần đã phát hành theo chương trình phát hành lựa chọn dành cho người lao động năm 2018 như sau:**

- Điều kiện hạn chế chuyển nhượng theo phương án phát hành năm 2018: 100% số cổ phần cán bộ nhân viên được mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Điều kiện điều chỉnh: Số cổ phần cán bộ nhân viên được mua bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm và được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Các điều kiện khác không thay

đổi.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm hoàn thiện các hồ sơ, tài liệu, thủ tục với các cơ quan chức năng về việc giải tỏa/đăng ký ngày giao dịch...cho số cổ phần của cán bộ nhân viên hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo điều kiện sửa đổi như trên tại các mốc thời gian tương ứng.

**8. Thông qua mức thù lao và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát VPBank từ năm 2019 như sau:**

- 0,5% x lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Ngân hàng.

Ngân sách hoạt động tính theo công thức này sẽ được thực hiện từ năm 2019 cho đến khi có Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ thay thế hoặc sửa đổi bổ sung.

**9. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ 2019 (Phụ lục 6).**

**I. Kế hoạch tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu ưu đãi dành cho cán bộ nhân viên:**

- ✓ Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- ✓ Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- ✓ Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- ✓ Mục đích phát hành: Theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động, nhằm giữ chân nhân tài và các cán bộ nhân viên có đóng góp tốt cho sự phát triển của Ngân hàng.
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 31.000.000
- ✓ Giá phát hành: 10.000 đồng / cổ phiếu
- ✓ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá/Giá trị Vốn điều lệ tăng thêm: 310.000.000.000 đồng
- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 năm được giải tỏa dần theo tỷ lệ như sau: 30% số cổ phần CBNV được sẽ được giải tỏa sau 01 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 02 năm; 35% số cổ phần sẽ được giải tỏa sau 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- ✓ Thời gian thực hiện dự kiến: sau khi được UBCKNN, NHNNVN thông qua, dự kiến trong năm 2019.
- ✓ Đối tượng được mua cổ phiếu: Cán bộ nhân viên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt. Không bán cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
- ✓ Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBNV Công ty với giá không thấp hơn 10.000



đồng / cổ phiếu hoặc quyết định hủy số lượng phát hành dư này, chi ghi nhận số lượng đăng ký mua thực tế

- ✓ **Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:** Tổng số tiền thu được sau khi phát hành cho cán bộ nhân viên Công ty theo chương trình lựa chọn dự kiến là 310.000.000.000 đồng được sử dụng để bổ sung vốn cho các hoạt động cho vay của Ngân hàng.

## **II. Kế hoạch phát hành riêng lẻ**

- **Mục đích phát hành:** Bổ sung nguồn vốn chủ sở hữu mới phục vụ cho hoạt động và nhu cầu phát triển của Ngân hàng.
- **Loại cổ phần chào bán:** cổ phần phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/1 cổ phần
- **Tổng khối lượng cổ phần dự kiến chào bán:** Dự kiến tối đa khoảng 260 triệu cổ phần. Số lượng phát hành cụ thể sẽ được tính toán chi tiết tại thời điểm phát hành để tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài/vốn điều lệ VPBank lên mức tối đa 30%.
- **Phương thức thực hiện:** Chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nước ngoài.
- **Đối tượng chào bán:** dưới 100 nhà đầu tư chứng khoán trong nước và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán nước ngoài đáp ứng tiêu chuẩn mua cổ phần của TCTD Việt Nam theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- **Giá chào bán:** Được xác định bằng hình thức dựng số hoặc các hình thức khác phù hợp, nhằm mục tiêu cuối cùng là hiệu quả cho Ngân hàng.
- **Số đợt phát hành riêng lẻ trong năm:** 01 đợt.
- **Thời điểm thực hiện:** trong năm 2019-2020, tùy thuộc vào mức độ thuận lợi thị trường và các thủ tục theo quy định của pháp luật.
- **Thời gian hạn chế chuyển nhượng của nhà đầu tư:** tối thiểu 01 năm theo quy định của pháp luật.
- **Dự kiến nguồn vốn thu được từ việc chào bán cổ phần:** sẽ dùng để đầu tư tài sản cố định, bổ sung nguồn vốn trung, dài hạn cho các hoạt động của VPBank.
- Giao cho Hội đồng quản trị quyết định thực hiện sau khi hoàn thành các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
- Kế hoạch phát hành riêng lẻ này không chào bán cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc VPBank.
- **Lưu ý:** Các Nhà đầu tư thực hiện mua cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ của VPBank phải tự chịu trách nhiệm về nguồn vốn góp mua cổ phần theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị VPBank không có trách nhiệm thẩm định nguồn vốn góp của Nhà đầu tư.

Giá định VPBank phát hành thành công 31.000.000 cổ phần cho cán bộ nhân viên và 260.000.000 cổ phần từ đợt phát hành riêng lẻ, Vốn điều lệ dự kiến tăng trưởng của năm 2019 như sau:



<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>Trước khi tăng vốn</b>	<b>Sau khi tăng vốn</b>
<b>Tổng cổ phần</b>	2.529.967.966	2.820.967.966
<b>Vốn điều lệ (VNĐ)</b>	25.299.679.660.000	28.209.679.660.000

**Kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm như sau:**

Ngoài mục tiêu lớn là tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn hoạt động, an toàn vốn, VPBank có kế hoạch sử dụng nguồn vốn tăng thêm để Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng. Thông qua kế hoạch kinh doanh dự kiến tương ứng với phương án tăng vốn theo Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn.

**Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:**

Sau khi thực hiện việc tăng vốn điều lệ các đợt như trên, VPBank sẽ thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm với Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

**Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần của HĐQT, BKS, TGD:** Phụ lục đính kèm phương án tăng vốn.

**Thống nhất các nội dung có liên quan đến các đợt tăng vốn và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị cho toàn bộ các đợt tăng vốn điều lệ:** Để thuận tiện cho quá trình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ và ủy quyền cho HĐQT được quyết định và triển khai các việc như sau:

- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua tiêu chí, thời điểm và danh sách cán bộ nhân viên được quyền mua cổ phiếu với giá ưu đãi; quyết định các chính sách/yêu cầu ràng buộc liên quan đến cổ phiếu được bán ưu đãi; Quyết định các chính sách, quy định, điều kiện liên quan đến việc mua lại cổ phần của các cán bộ nhân viên nghỉ việc, bao gồm cả việc cho phép Công Đoàn Hội sở VPBank đứng tên mua lại, và các điều kiện về việc phân phối lại cho các cán bộ nhân viên khác; nguồn tiền Công Đoàn sẽ sử dụng để mua lại; Hợp đồng mua/bán với các cán bộ nhân viên và các vấn đề có liên quan khác.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện tăng vốn tùy tình hình thị trường, khả năng thực hiện, quá trình đàm phán thực tế với các bên có liên quan khác và các thủ tục với các cơ quan quản lý.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ của Ngân hàng cụ thể (nếu cần) phù hợp và có lợi với tình hình thực tế, thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng.



CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Giá trị
Giá trị hiện tại		2.232.000.000
Giá trị tương đương		2.232.000.000

Kết quả của việc nghiên cứu chi phí hiện tại và tương đương của dự án được trình bày trong bảng sau đây. Các chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương.

Chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương. Các chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương.

Chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương. Các chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương.

Chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương. Các chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương.

Chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương. Các chi phí hiện tại và tương đương của dự án được tính toán dựa trên các giả định về chi phí và lợi ích được trình bày trong báo cáo chi phí hiện tại và tương đương.



- ✓ Quyết định giá chào bán, phương án đàm phán, phương án thực hiện giao dịch mua bán, quyết định các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư và quyết định lựa chọn nhà đầu tư cụ thể để chào bán cổ phiếu, và quyết định đối với số cổ phần không chào bán riêng lẻ thành công,
- ✓ Quyết định số lượng vốn điều lệ/cổ phần chính xác tăng thêm/phát hành so với số liệu dự kiến tại phương án tăng vốn điều lệ nêu trên do kết quả thực hiện các công việc như sau: (i) Bán cổ phiếu quỹ/phát hành cổ phiếu mới với giá ưu đãi theo chương trình lựa chọn dành cho cán bộ nhân viên, (ii) kết quả chào bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư...
- ✓ Quyết định tiếp tục thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2020 hoặc phương án xử lý phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo quyền lợi của cổ đông trong trường hợp VPBank chưa thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ trong năm 2019.
- ✓ Quyết định việc ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc chào bán.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh toàn bộ các vấn đề, nội dung của phương án phát hành/ phương án tăng vốn điều lệ và hoàn thiện các hồ sơ cần thiết khác theo yêu cầu khi làm thủ tục tăng vốn điều lệ/thủ tục phát hành có liên quan.
- ✓ Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật (bao gồm cả các thủ tục sửa đổi giấy phép, Điều lệ, đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác).
- ✓ Cho phép Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch hoặc Tổng giám đốc thực hiện các quyền/công việc được ủy quyền trên đây

**10. Thống nhất một số chủ trương và việc phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung sau (Phụ lục 07):**

- 10.1 Thống nhất về mặt chủ trương về việc thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết khác để thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, bao gồm và không giới hạn bởi các các hoạt động kinh doanh: Cho thuê tài chính; Bảo hiểm...hoặc các cơ hội liên kết, sáp nhập, góp vốn, hoặc các hình thức khác với các Tổ chức tín dụng khác phù hợp với Quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn Ngân hàng. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các trường hợp cụ thể.
- 10.2 Thống nhất chủ trương sẽ thực hiện mua, bán, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc mở thủ tục phá sản Công ty con của VPBank nếu cần thiết và có lợi cho Ngân hàng và các công ty con. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị trên tinh thần tuân thủ quy định của pháp luật, định hướng hoạt động và bảo vệ lợi ích của Ngân hàng và các công ty con thực hiện toàn bộ các nội dung có liên quan đến chủ trương này.
- 10.3 Thống nhất về chủ trương các giao dịch tiền gửi giữa Ngân hàng và Công ty tài chính VPBank đảm bảo việc đáp ứng nhu cầu phối hợp kinh doanh và quy định của pháp luật. Ủy



quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các giao dịch, hợp đồng tiền gửi có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng với Công ty con của Ngân hàng.

- 10.4 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con.
- 10.5 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng, việc quản lý và sử dụng thương hiệu, hình ảnh của Ngân hàng....
- 10.6 Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng.
- 10.7 Thống nhất nâng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài sau đợt phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư trong và ngoài nước năm 2019 lên mức tối đa 30%/Vốn điều lệ sau khi phát hành (các đợt phát hành khác thống nhất không điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài/vốn điều lệ). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và có lợi nhất đối với Ngân hàng và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký với các cơ quan chức năng (nếu có).

**11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các ngành nghề kinh doanh và cấp đổi giấy phép của VPBank như sau (Phụ lục 08):**

- (i) Tiếp tục xin cấp phép cho các hoạt động kinh doanh hiện đã trình NHNN nêu tại Mục 2 (I) của tờ trình này;
- (ii) Xin cấp mới/bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh nêu tại Mục 2 (II) của Tờ trình này vào Giấy phép hoạt động của VPBank

STT	NGHIỆP VỤ
<b>I. Danh mục hoạt động kinh doanh đang xin chấp thuận của NHNN</b>	
1	Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
2	Sản phẩm tiền gửi gắn kết đầu tư.
3	Hoạt động ủy thác trong hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán
<b>II. Danh mục hoạt động kinh doanh xin bổ sung vào Giấy phép hoạt động của VPBank</b>	
1	Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về tỷ giá, ngoại hối, tiền tệ, tài sản tài chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế
2	Tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu
3	Tổ chức đấu thầu, bảo lãnh và đại lý phát hành trái phiếu doanh nghiệp



**(iii) Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện những công việc sau:**

- ✓ Quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động theo Mục 2 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung phù hợp với các quy định của pháp luật, yêu cầu của NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước và tình hình thực tế.
- ✓ Quyết định và thực hiện đăng ký/trình NHNN, các cơ quan quản lý nhà nước về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động nêu tại Mục 2 nêu trên.
- ✓ Quyết định và thực hiện trình Cơ quan có thẩm quyền về Đăng ký kinh doanh việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Giấy phép hoạt động và các thông tin về cổ đông, vốn điều lệ và các thông tin khác khi có phát sinh thay đổi trong Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh của VPBank.
- ✓ Quyết định việc đăng ký sửa đổi, bổ sung các nội dung hoạt động kinh doanh trên Giấy phép hoạt động ngoài các nội dung nêu tại Mục 2 trên đây trong trường hợp bắt buộc phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc tình hình thực tế.

**12. Thông qua bản Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng sửa đổi và các nội dung ủy quyền cho HĐQT (Phụ lục 09) như sau:**

- ✓ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với các nội dung theo Phụ lục 09 đính kèm.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của VPBank theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện đăng ký/trình Ngân hàng Nhà nước, cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các nội dung trên Điều lệ tại hai điểm trên.

**13. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Phụ lục 10).**

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung theo Phụ lục 9 kèm theo.
- ✓ Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm 1 nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Hội đồng quản trị thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và đạt được hiệu quả quản trị, điều hành



hoạt động của VPBank.

**14. Thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Phụ lục 11).**

- ✓ Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung theo Phụ lục 11 đính kèm.
- ✓ Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
- ✓ Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

**15. Thống nhất bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát, nâng số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020 là 05 thành viên (phụ lục số 12).**

**16. Bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2020:**

- Bà Kim Ly Huyền
- Ông Vũ Hồng Cao

**Điều 2:** Nghị quyết trên có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban điều hành VPBank và các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGÔ CHÍ DŨNG**